

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNA (SeABank);

Địa chỉ trụ sở: Số 25 THĐ, phường Ph, quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Kh. Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (Giấy ủy quyền số 859/2018/UQ - SeABank). Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Văn H1. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Khối XLN, Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNA (Giấy ủy quyền số 14687/2018/UQ - SeABank)

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Vũ H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn 3, xã M, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Chị Lê Thị Ngọc A, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường TV, quận TL, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Đỗ Vũ H và chị Lê Thị Ngọc A có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNA số tiền nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNA với anh Đỗ Vũ H và chị Lê Thị Ngọc A, cụ thể như sau:

- Số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 030.15.12-110/HĐTD ký ngày 03/12/2015 là: 376.946.486 đồng (Ba trăm bảy mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng), trong đó: nợ gốc là: 306.666.676 đồng, lãi trong hạn: 53.638.010 đồng, lãi quá hạn: 16.641.800 đồng (tạm tính đến ngày 22/10/2019).

- Số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 030.16.01-10/HĐTD ký ngày 29/01/2016 là: 141.919.945 đồng (Một trăm bốn mươi một triệu chín trăm mười chín nghìn chín trăm bốn mươi năm đồng), trong đó: nợ gốc là: 116.250.000 đồng, lãi trong hạn: 19.589.117 đồng, lãi quá hạn: 6.080.828 đồng (tạm tính đến ngày 22/10/2019).

Tổng số tiền phải trả theo hai Hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 22/10/2019 là 518.866.431 đồng (viết bằng chữ: Năm trăm mười tám triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, bốn trăm ba mươi một đồng), trong đó nợ gốc là 422.916.676 đồng, nợ lãi là 95.949.755 đồng.

2.2. Kể từ ngày 23/10/2019, anh Đỗ Vũ H và chị Lê Thị Ngọc A phải tiếp tục chịu lãi quá hạn tính trên số tiền nợ gốc theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng số 030.15.12-110/HĐTD ký ngày 03/12/2015 và Hợp đồng tín dụng số 030.16.01-10/HĐTD ký ngày 29/01/2016, cho đến khi anh Đỗ Vũ H và chị Lê Thị Ngọc A thanh toán xong khoản nợ nêu trên (Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, nếu anh Đỗ Vũ H và chị Lê Thị Ngọc A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh theo đúng cam kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNA có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của các khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ, các tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 08, địa chỉ: Thôn Đại Phú, xã M, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 601371; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH01853 do Ủy ban nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội cấp ngày

28/10/2014 cho bà Đỗ Thị L, đã đăng ký sang tên cho ông Đỗ Vũ H ngày 30/11/2015 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội, Chi nhánh huyện ĐP.

Nếu số tiền thu được từ bán, xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Đỗ Vũ H và chị Lê Thị Ngọc A vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNA.

2.4. Về án phí: Anh Đỗ Vũ H và chị Lê Thị Ngọc A tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí phải chịu là 12.377.000đ (Mười hai triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐNA số tiền 12.239.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014152 ngày 01/10/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP,
- Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà